



SỔ GỐC CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

(Kèm theo Thông tư số 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)

Khóa học: 2022-2025

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 270/QĐ-TMDL ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
1	Nguyễn Thị Phương Anh	20/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Kế toán	2025	Khá	A0002743	25/6941			
2	Nguyễn Thị Vân Anh	02/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002744	25/6942			
3	Dương Thị Ngọc Ánh	15/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Khá	A0002745	25/6943			
4	Nguyễn Thị Kim Chi	11/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Khá	A0002746	25/6944			
5	Hoàng Thị Mỹ Duyên	31/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002747	25/6945			
6	Nguyễn Thị Trà Giang	17/04/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Kạn	Kế toán	2025	Khá	A0002748	25/6946			
7	Phạm Thị Hà	06/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002749	25/6947			
8	Nguyễn Phương Hào	01/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002750	25/6948			
9	Nguyễn Thị Mai Hoa	28/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002751	25/6949			
10	Đỗ Thị Minh Hương	26/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002752	25/6950			
11	Lại Quỳnh Hương	13/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Giỏi	A0002753	25/6951			
12	Đỗ Thị Huyền	07/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002754	25/6952			
13	Nguyễn Bích Huyền	02/03/2001	Nữ	Mường	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002755	25/6953			
14	Nguyễn Đăng Minh Huyền	26/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002756	25/6954			
15	Phạm Ngọc Linh	08/03/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002757	25/6955			
16	Phạm Văn Lợi	16/03/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Khá	A0002758	25/6956			
17	Đỗ Thị Hồng Mai	10/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002759	25/6957			
18	Hà Phương Mai	27/02/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kế toán	2025	Giỏi	A0002760	25/6958			
19	Nguyễn Thị Mai	14/09/1999	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002761	25/6959			
20	Nguyễn Thị Sao Mai	16/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002762	25/6960			
21	Lê Thị Ánh Ngọc	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002763	25/6961			
22	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	18/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002764	25/6962			
23	Long Thị Nguyệt	04/10/2002	Nữ	Nùng	Việt Nam	Lạng Sơn	Kế toán	2025	Giỏi	A0002765	25/6963			
24	Nguyễn Minh Nguyệt	23/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002766	25/6964			
25	Nguyễn Thị Như Quỳnh	08/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Giỏi	A0002767	25/6965			
26	Trần Mỹ Phương	10/11/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002768	25/6966			
27	Phan Như Quỳnh	02/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002769	25/6967			
28	Phùng Thị Thu Quỳnh	18/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002770	25/6968			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
29	Quách Thị Quỳnh	02/11/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002771	25/6969			
30	Nguyễn Phương Thảo	28/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002772	25/6970			
31	Nguyễn Thị Thu	06/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002773	25/6971			
32	Ngô Thị Thu Thủy	07/10/1996	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002774	25/6972			
33	Lê Thị Huyền Trang	11/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002775	25/6973			
34	Hoàng Phương Uyên	21/03/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002776	25/6974			
35	Đỗ Thị Vân	01/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002777	25/6975			
36	Nguyễn Cẩm Vân	23/08/1999	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002778	25/6976			
37	Nguyễn Bạch Vỹ	01/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Kế toán	2025	Khá	A0002779	25/6977			
38	Đào Thị Hải Anh	04/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002780	25/6978			
39	Phạm Thuỳ Anh	29/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002781	25/6979			
40	Phan Mai Anh	14/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002782	25/6980			
41	Vũ Diệu Băng	03/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002783	25/6981			
42	Nguyễn Thị Thùy Chang	26/06/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002784	25/6982			
43	Cao Văn Đạt	30/04/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Kế toán	2025	Khá	A0002785	25/6983			
44	Nguyễn Thị Lệ Diễm	16/12/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Giỏi	A0002786	25/6984			
45	Lê Thị Thuỳ Dương	11/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002787	25/6985			
46	Trần Thị Mỹ Duyên	29/07/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002788	25/6986			
47	Hoàng Hà Yến Giang	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Khá	A0002789	25/6987			
48	Nguyễn Hương Giang	22/07/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kế toán	2025	Khá	A0002790	25/6988			
49	Phạm Hải Hà	07/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002791	25/6989			
50	Nguyễn Thị Thu Hằng	01/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002792	25/6990			
51	Lê Thị Doãn Hiền	08/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002793	25/6991			
52	Lê Thị Quỳnh Hương	02/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002794	25/6992			
53	Phạm Thị Thu Huyền	01/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002795	25/6993			
54	Lê Hà Lan	21/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002796	25/6994			
55	Hoàng Khánh Linh	11/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002797	25/6995			
56	Hoàng Thị Khánh Ly	22/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002798	25/6996			
57	Nguyễn Diệu Lý	10/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002799	25/6997			
58	Chu Thị Tuyết Mai	28/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002800	25/6998			
59	Lê Thị Ngọc Mai	21/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002801	25/6999			
60	Đào Thị Trà My	30/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002802	25/7000			
61	Lê Thị Trà My	19/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002803	25/7001			
62	Bùi Thị Xuân Nhi	19/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Giỏi	A0002804	25/7002			
63	Lục Thị Hồng Nhung	16/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002805	25/7003			
64	Bùi Thị Oanh	26/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002806	25/7004			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
65	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	04/05/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Khá	A0002807	25/7005			
66	Phùng Thị Quỳnh	27/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Trung bình	A0002808	25/7006			
67	Lê Thị Huyền Thanh	05/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Khá	A0002809	25/7007			
68	Đỗ Thùy Thương	27/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002810	25/7008			
69	Trịnh Thị Thương	28/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Trung bình	A0002811	25/7009			
70	Ngô Thị Phương Thủy	11/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Khá	A0002812	25/7010			
71	Hoàng Thị Thu Thủy	27/04/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Khá	A0002813	25/7011			
72	Lê Thị Trang	08/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002814	25/7012			
73	Lê Thu Trang	18/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002815	25/7013			
74	Nguyễn Thị Thu Trang	06/11/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002816	25/7014			
75	Đinh Thị Xuân	22/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002817	25/7015			
76	Nguyễn Quỳnh Anh	14/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002818	25/7016			
77	Vũ Thị Ngọc Anh	15/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002819	25/7017			
78	Phan Ngọc Diệp	28/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002820	25/7018			
79	Phạm Thị Diệu	15/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Khá	A0002821	25/7019			
80	Lê Thị Đoan	25/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Giỏi	A0002822	25/7020			
81	Nguyễn Thị Thủy Dung	30/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Kế toán	2025	Giỏi	A0002823	25/7021			
82	Chu Thị Duyên	05/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002824	25/7022			
83	Đào Thị Kim Giang	10/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Trung bình	A0002825	25/7023			
84	Nguyễn Thị Thu Hà	25/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002826	25/7024			
85	Phạm Thu Hạnh	18/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002827	25/7025			
86	Nguyễn Thanh Hiền	10/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002828	25/7026			
87	Nguyễn Thuý Hiền	19/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Khá	A0002829	25/7027			
88	Phùng Thị Thanh Hiền	20/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002830	25/7028			
89	Trần Thị Hiền	28/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002831	25/7029			
90	Lê Thu Hoài	29/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002832	25/7030			
91	Nguyễn Thị Huyền	08/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002833	25/7031			
92	Nguyễn Thị Minh Huyền	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Khá	A0002834	25/7032			
93	Nguyễn Thúy Lan	27/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002835	25/7033			
94	Vũ Thị Ngọc Lan	05/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002836	25/7034			
95	Nguyễn Thị Thủy Linh	03/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002837	25/7035			
96	Vũ Thị Hoài Linh	08/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Giỏi	A0002838	25/7036			
97	Phạm Bích Loan	26/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Khá	A0002839	25/7037			
98	Cần Xuân Mai	26/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002840	25/7038			
99	Nguyễn Thị Trà My	22/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002841	25/7039			
100	Phạm Ngọc My	10/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Giỏi	A0002842	25/7040			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
101	Nguyễn Hải Ngọc	20/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002843	25/7041			
102	Lương Linh Nhi	27/02/2003	Nữ	Tày	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002844	25/7042			
103	Trần Thị Nhị	01/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002845	25/7043			
104	Trần Thị Phương	03/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002846	25/7044			
105	Bùi Thị Như Quỳnh	26/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002847	25/7045			
106	Đặng Thanh Thảo	01/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002848	25/7046			
107	Mai Linh Thảo	06/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002849	25/7047			
108	Tổng Thị Thu Thảo	30/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002850	25/7048			
109	Nguyễn Thị Thơm	18/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002851	25/7049			
110	Nguyễn Thị Thu Thủy	27/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kế toán	2025	Giỏi	A0002852	25/7050			
111	Nguyễn Thị Thùy	27/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Kế toán	2025	Trung bình	A0002853	25/7051			
112	Nguyễn Thị Trà	15/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002854	25/7052			
113	Ngô Huyền Trang	08/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002855	25/7053			
114	Hoàng Lê Diệu Trúc	14/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002856	25/7054			
115	Nguyễn Cẩm Viên	19/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Kế toán	2025	Khá	A0002857	25/7055			
116	Đặng Thị Như Ý	24/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002858	25/7056			
117	Ngô Thị Thu Yến	07/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002859	25/7057			
118	Đào Thị Minh An	13/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002860	25/7058			
119	Vũ Thị Thùy An	17/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Trung bình	A0002861	25/7059			
120	Lê Thị Mai Anh	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bình Dương	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002862	25/7060			
121	Lê Thị Vân Anh	29/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Kế toán	2025	Giỏi	A0002863	25/7061			
122	Vương Thị Hải Anh	21/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002864	25/7062			
123	Kiều Thị Ngọc Ánh	20/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hòa Bình	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002865	25/7063			
124	Đinh Thị Thu Bích	09/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002866	25/7064			
125	Lại Thuý Diệu	31/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002867	25/7065			
126	Nguyễn Thị Dịu	10/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002868	25/7066			
127	Vũ Thị Thùy Dung	20/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002869	25/7067			
128	Hứa Thanh Duyên	22/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Khá	A0002870	25/7068			
129	Đinh Thị Hương Giang	09/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002871	25/7069			
130	Trần Thị Hương Giang	18/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002872	25/7070			
131	Mai Thu Hà	29/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002873	25/7071			
132	Vũ Thị Ngọc Hiền	19/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002874	25/7072			
133	Nguyễn Thị Huệ	23/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002875	25/7073			
134	Đặng Thị Hường	08/03/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002876	25/7074			
135	Trần Thị Thu Huyền	28/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002877	25/7075			
136	Đỗ Khánh Linh	04/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kế toán	2025	Giỏi	A0002878	25/7076			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
137	Nguyễn Phương Linh	13/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002879	25/7077			
138	Nguyễn Thuỳ Linh	11/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Giỏi	A0002880	25/7078			
139	Nguyễn Thuỳ Linh	11/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002881	25/7079			
140	Đỗ Thị Bích Loan	18/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002882	25/7080			
141	Lê Thị Luyến	28/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002883	25/7081			
142	Vương Thị Luyến	29/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Kế toán	2025	Giỏi	A0002884	25/7082			
143	Trần Thị Hoa Mai	04/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kế toán	2025	Khá	A0002885	25/7083			
144	Nguyễn Thảo My	07/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002886	25/7084			
145	Phạm Nguyệt Nga	03/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002887	25/7085			
146	Bùi Nguyễn Thu Ngân	18/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hồ Chí Minh	Kế toán	2025	Khá	A0002888	25/7086			
147	Hoàng Thị Hồng Ngọc	27/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002889	25/7087			
148	Đỗ Thị Nhài	15/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002890	25/7088			
149	Nguyễn Quỳnh Phương	02/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002891	25/7089			
150	Nguyễn Thị Thu Phương	10/06/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Khá	A0002892	25/7090			
151	Hoàng Thị Quỳnh	29/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Giỏi	A0002893	25/7091			
152	Nguyễn Như Quỳnh	06/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Kế toán	2025	Khá	A0002894	25/7092			
153	Vũ Thị Diễm Quỳnh	30/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Khá	A0002895	25/7093			
154	Nguyễn Thị Thảo	09/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Kế toán	2025	Giỏi	A0002896	25/7094			
155	Nguyễn Thị Thoả	16/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002897	25/7095			
156	Phạm Nguyễn Minh Thư	17/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kế toán	2025	Khá	A0002898	25/7096			
157	Quản Thị Hạ Thương	22/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Khá	A0002899	25/7097			
158	Trương Thị Thương	13/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Kế toán	2025	Giỏi	A0002900	25/7098			
159	Nguyễn Thị Thu Thủy	17/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kế toán	2025	Giỏi	A0002901	25/7099			
160	Đinh Thị Thủy	15/04/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Kế toán	2025	Giỏi	A0002902	25/7100			
161	Nguyễn Thu Thủy	19/04/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002903	25/7101			
162	Nguyễn Thị Tình	13/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kế toán	2025	Giỏi	A0002904	25/7102			
163	Tạ Thị Trà	08/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002905	25/7103			
164	Nguyễn Thị Trang	10/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002906	25/7104			
165	Cao Thị Trọng	23/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Nam	Kế toán	2025	Xuất sắc	A0002907	25/7105			
166	Phạm Thị Thanh Xuân	08/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kế toán	2025	Khá	A0002908	25/7106			
167	Hoàng Thị Ngọc Anh	15/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002909	25/7107			
168	Nguyễn Thị Ngọc Anh	13/07/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002910	25/7108			
169	Vương Thị Ngọc Anh	23/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002911	25/7109			
170	Nguyễn Thị Ngọc Bích	20/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002912	25/7110			
171	Nguyễn Thị Mai Chi	25/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002913	25/7111			
172	Nguyễn Thị Thùy Chinh	03/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002914	25/7112			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
173	Nguyễn Thị Thu Diệp	20/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002915	25/7113			
174	Bùi Thị Dịu	09/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002916	25/7114			
175	Lê Thị Giang	14/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002917	25/7115			
176	Trần Đức Hải	22/09/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002918	25/7116			
177	Hồ Thị Thuý Hằng	15/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002919	25/7117			
178	Nguyễn Thị Thu Hằng	03/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002920	25/7118			
179	Bùi Thị Kim Hoa	28/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002921	25/7119			
180	Đặng Huy Hoàng	29/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002922	25/7120			
181	Nguyễn Thị Kim Hồng	06/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002923	25/7121			
182	Phạm Mai Huê	03/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002924	25/7122			
183	Vũ Thị Huế	13/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002925	25/7123			
184	Nguyễn Thành Hưng	07/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002926	25/7124			
185	Nguyễn Ngọc Huyền	06/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002927	25/7125			
186	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	10/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002928	25/7126			
187	Nguyễn Thị Thu Huyền	31/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002929	25/7127			
188	Trần Thị Huyền	21/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002930	25/7128			
189	Trịnh Hữu Khánh	16/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002931	25/7129			
190	Nguyễn Thị Thanh Lam	19/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002932	25/7130			
191	Nguyễn Thị Khánh Linh	26/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002933	25/7131			
192	Đỗ Văn Lộc	09/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002934	25/7132			
193	Trần Minh Lực	17/08/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002935	25/7133			
194	Dương Thị Lưu	19/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002936	25/7134			
195	Lê Thị Khánh Ly	06/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002937	25/7135			
196	Lê Thị Trà My	09/10/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002938	25/7136			
197	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	29/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002939	25/7137			
198	Đỗ Thu Nguyên	16/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002940	25/7138			
199	Nguyễn Diệu Ninh	19/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002941	25/7139			
200	Đỗ Mạnh Phong	21/02/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002942	25/7140			
201	Nguyễn Thị Thu Phương	26/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002943	25/7141			
202	Nguyễn Thị Thu Phương	12/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002944	25/7142			
203	Trần Hiệp Quốc	18/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002945	25/7143			
204	Lê Văn Sang	21/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002946	25/7144			
205	Nguyễn Phương Thảo	26/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002947	25/7145			
206	Phạm Thị Thảo	05/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kinh doanh thương mại	2025	Khá	A0002948	25/7146			
207	Vũ Thị Ngọc Thi	25/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002949	25/7147			
208	Nguyễn Thị Thoa	10/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002950	25/7148			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
209	Phạm Thị Thơm	22/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002951	25/7149			
210	Hoàng Thị Quỳnh Trang	22/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002952	25/7150			
211	Ngô Thị Huyền Trang	18/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002953	25/7151			
212	Phạm Thu Trang	17/12/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hà Nội	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002954	25/7152			
213	Vũ Thị Vân	01/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kinh doanh thương mại	2025	Giỏi	A0002955	25/7153			
214	Lương Thị Vy	15/11/2004	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Kinh doanh thương mại	2025	Xuất sắc	A0002956	25/7154			
215	Bùi Quốc Anh	01/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002957	25/7155			
216	Phạm Thị Ngọc Anh	20/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Điện Biên	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002958	25/7156			
217	Trần Ngọc Cảnh	15/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Xuất sắc	A0002959	25/7157			
218	Hà Minh Đức	03/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002960	25/7158			
219	Nguyễn Công Thành Đức	03/10/2000	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002961	25/7159			
220	Nguyễn Việt Đức	06/03/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002962	25/7160			
221	Trương Phúc Đức	10/04/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002963	25/7161			
222	Nguyễn Văn Dũng	14/11/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002964	25/7162			
223	Đinh Thanh Hà	07/07/2003	Nam	Tày	Việt Nam	Thái Nguyên	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002965	25/7163			
224	Nguyễn Văn Hải	27/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002966	25/7164			
225	Lê Quang Hiếu	20/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002967	25/7165			
226	Trần Trung Hiếu	22/03/2004	Nam	Sán Dìu	Việt Nam	Quảng Ninh	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002968	25/7166			
227	Trần Việt Hoàng	05/08/2003	Nam	Dao	Việt Nam	Tuyên Quang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002969	25/7167			
228	Trần Thị Thu Hương	09/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002970	25/7168			
229	Nguyễn Văn Khải	14/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002971	25/7169			
230	Vì Mạnh Nguyễn	29/06/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Trung bình	A0002972	25/7170			
231	Lê Bá Nhật	13/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Xuất sắc	A0002973	25/7171			
232	Nguyễn Phương Thảo	02/05/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002974	25/7172			
233	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	24/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002975	25/7173			
234	Bùi Duy Tiến	18/06/2004	Nam	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002976	25/7174			
235	Phạm Cẩm Tú	06/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002977	25/7175			
236	Hoàng Văn Việt	07/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002978	25/7176			
237	Lê Vương Anh	21/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002979	25/7177			
238	Lê Quang Bình	13/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002980	25/7178			
239	Lê Mạnh Cường	05/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002981	25/7179			
240	Đỗ Thị Phương Đông	01/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002982	25/7180			
241	Lê Thanh Đông	23/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002983	25/7181			
242	Trương Phương Duy	19/05/2004	Nam	Thanh Y	Việt Nam	Tuyên Quang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002984	25/7182			
243	Nguyễn Thị Minh Hằng	22/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002985	25/7183			
244	Phan Văn Hoà	13/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002986	25/7184			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
245	Trần Duy Hưng	23/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002987	25/7185			
246	Nguyễn Thị Hương	05/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002988	25/7186			
247	Trần Văn Huy	14/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002989	25/7187			
248	Nguyễn Thị Huyền	18/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002990	25/7188			
249	Bùi Văn Khải	12/11/2004	Nam	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002991	25/7189			
250	Đinh Văn Kiên	12/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002992	25/7190			
251	Lương Trung Kiên	06/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002993	25/7191			
252	Cà Thị Long	20/02/2004	Nữ	Thái	Việt Nam	Sơn La	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002994	25/7192			
253	Nguyễn Văn Minh	31/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002995	25/7193			
254	Âu Thuỳ Ngân	15/08/2004	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002996	25/7194			
255	Đương Văn Phúc	12/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0002997	25/7195			
256	Triệu Văn Tuấn	10/03/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002998	25/7196			
257	Lê Duy Tùng	21/11/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0002999	25/7197			
258	Trần Quang Vinh	22/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003000	25/7198			
259	Nguyễn Văn Vương	15/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003001	25/7199			
260	Nguyễn Minh Vượng	13/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003002	25/7200			
261	Hoàng Thái An	27/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003003	25/7201			
262	Phạm Hồng Anh	17/08/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003004	25/7202			
263	Hoàng Hữu Đăng	27/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003005	25/7203			
264	Quách Thị Duyên	15/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003006	25/7204			
265	Đỗ Hữu Lập	28/02/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003007	25/7205			
266	Nguyễn Quỳnh Mai	18/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Xuất sắc	A0003008	25/7206			
267	Lê Văn Nam	08/08/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003009	25/7207			
268	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	03/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hồ Chí Minh	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003010	25/7208			
269	Ngô Thị Nhung	24/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Xuất sắc	A0003011	25/7209			
270	Nguyễn Thị Thu Phương	05/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Xuất sắc	A0003012	25/7210			
271	Phạm Việt Sơn	13/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003013	25/7211			
272	Vũ Tiến Việt	12/07/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Giỏi	A0003014	25/7212			
273	Nguyễn Thị Vân Anh	29/12/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003015	25/7213			
274	Trương Công Nhật Anh	07/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003016	25/7214			
275	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003017	25/7215			
276	Nguyễn Trọng Ánh	30/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003018	25/7216			
277	Phạm Hoàng Điệp	28/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003019	25/7217			
278	Trần Thị Dịu	22/09/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003020	25/7218			
279	Phùng Văn Đức	22/06/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003021	25/7219			
280	Nguyễn Trần Ánh Dương	09/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003022	25/7220			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
281	Nguyễn Tùng Dương	22/09/2004	Nam	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003023	25/7221			
282	Hoàng Minh Duy	31/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hồ Chí Minh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003024	25/7222			
283	Đỗ Thị Hương Giang	08/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003025	25/7223			
284	Nguyễn Ngọc Hà	23/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003026	25/7224			
285	Nguyễn Thị Chinh Hà	08/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003027	25/7225			
286	Bản Thị Quỳnh Hạnh	28/08/2003	Nữ	Dao	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003028	25/7226			
287	Phạm Thị Hạnh	28/03/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003029	25/7227			
288	Đào Thị Hoa	08/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003030	25/7228			
289	Nguyễn Thị Huệ	22/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003031	25/7229			
290	Nguyễn Văn Huy	05/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003032	25/7230			
291	Bùi Thị Phúc Khánh	16/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003033	25/7231			
292	Phạm Long Khánh	18/12/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Đồng Nai	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003034	25/7232			
293	Vương Thị Hương Lan	20/06/2003	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003035	25/7233			
294	Nguyễn Kim Liên	02/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003036	25/7234			
295	Lò Thị Thùy Linh	11/08/2004	Nữ	Dao	Việt Nam	Hà Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003037	25/7235			
296	Vũ Thị Linh	05/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Lai Châu	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003038	25/7236			
297	Phạm Thị Mây	12/09/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003039	25/7237			
298	Trần Đình Minh	20/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003040	25/7238			
299	Nguyễn Trà My	05/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003041	25/7239			
300	Ngô Phương Nam	05/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Cao Bằng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003042	25/7240			
301	Nguyễn Lê Nam	24/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hồ Chí Minh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003043	25/7241			
302	Đào Yến Nhi	02/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003044	25/7242			
303	Sùng Mí Nô	15/02/2004	Nam	H'mong	Việt Nam	Hà Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003045	25/7243			
304	Nguyễn Thị Oanh	09/03/2001	Nữ	Tày	Việt Nam	Lào Cai	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003046	25/7244			
305	Phạm Thị Oanh	18/11/2004	Nữ	Thái	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003047	25/7245			
306	Nguyễn Thị Minh Phương	05/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003048	25/7246			
307	Trần Hoài Phương	21/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003049	25/7247			
308	Hoàng Thị Phương Thanh	18/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003050	25/7248			
309	Nguyễn Thị Thanh	13/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003051	25/7249			
310	Nguyễn Thị Trà	17/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003052	25/7250			
311	Trần Thị Trâm	04/03/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003053	25/7251			
312	Vi Thị Thu Trang	24/06/2002	Nữ	Tày	Việt Nam	Lạng Sơn	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003054	25/7252			
313	Đỗ Hoàng Minh Trí	02/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003055	25/7253			
314	Nguyễn Dương Tùng	14/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003056	25/7254			
315	Kiều Thị Yến	18/07/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003057	25/7255			
316	Nguyễn Tú Anh	14/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003058	25/7256			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
317	Phạm Hồng Ánh	11/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đaklak	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003059	25/7257			
318	Đỗ Mạnh Cường	15/08/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003060	25/7258			
319	Nông Thị Thuý Đào	16/08/2004	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003061	25/7259			
320	Tạ Thùy Dương	03/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003062	25/7260			
321	Lô Văn Hảo	04/04/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003063	25/7261			
322	Kiều Chí Hiếu	08/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003064	25/7262			
323	Vũ Quang Hiếu	21/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003065	25/7263			
324	Trần Hải Hoàn	01/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003066	25/7264			
325	Nguyễn Duy Hoàng	18/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003067	25/7265			
326	Nguyễn Lan Hương	13/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003068	25/7266			
327	Bế Văn Khải	21/03/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003069	25/7267			
328	Đỗ Thị Lan	09/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003070	25/7268			
329	Phạm Thị Mai Lan	03/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003071	25/7269			
330	Trần Thị Lành	18/12/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003072	25/7270			
331	Ngô Thuý Linh	19/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003073	25/7271			
332	Nguyễn Thị Linh	05/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003074	25/7272			
333	Hoàng Ngọc Minh	03/08/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Yên Bái	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003075	25/7273			
334	Nguyễn Thị Yến Nhi	15/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003076	25/7274			
335	Đỗ Thị Kim Oanh	02/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003077	25/7275			
336	Nguyễn Thị Kiều Oanh	25/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003078	25/7276			
337	Nguyễn Thị Bích Phượng	17/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003079	25/7277			
338	Nguyễn Minh Quang	09/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003080	25/7278			
339	Nguyễn Thế Quốc	15/09/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003081	25/7279			
340	Đặng Thanh Thư	18/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003082	25/7280			
341	Nguyễn Thị Thuý	31/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003083	25/7281			
342	Đỗ Văn Tín	09/06/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003084	25/7282			
343	Nguyễn Thị Trang	05/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003085	25/7283			
344	Phạm Kiều Trang	20/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003086	25/7284			
345	Vô Thị Quỳnh Trang	09/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003087	25/7285			
346	Nguyễn Thị Thanh Xuân	03/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003088	25/7286			
347	Lê Văn An	03/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003089	25/7287			
348	Vũ Thị Phương Anh	13/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003090	25/7288			
349	Đỗ Ngọc Ánh	06/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003091	25/7289			
350	Phan Thị Ánh	23/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003092	25/7290			
351	Trần Ngọc Ánh	14/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003093	25/7291			
352	Đoàn Bích Diệp	14/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003094	25/7292			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
353	Nguyễn Thị Phương Dung	07/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003095	25/7293			
354	Đào Thuỳ Dương	24/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003096	25/7294			
355	Nguyễn Phi Duy	27/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003097	25/7295			
356	Kiều Thị Trà Giang	03/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003098	25/7296			
357	Nguyễn Văn Giới	26/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003099	25/7297			
358	Văn Thị Minh Hằng	20/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003100	25/7298			
359	Vương Thị Hậu	17/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003101	25/7299			
360	Đào Thúy Hiền	04/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Kon Tum	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003102	25/7300			
361	Lương Thị Hiền	12/05/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003103	25/7301			
362	Nguyễn Minh Hiền	30/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003104	25/7302			
363	Lê Thị Hoa	03/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bình Phước	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003105	25/7303			
364	Đàm Thị Thanh Huê	02/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003106	25/7304			
365	Nguyễn Văn Huy	14/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003107	25/7305			
366	Đặng Thị Huyền	16/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003108	25/7306			
367	Mã Thị Huyền	01/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đắk Lắk	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003109	25/7307			
368	Nguyễn Ngọc Huyền	11/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003110	25/7308			
369	Lý Đăng Khôi	03/05/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Hà Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003111	25/7309			
370	Lưu Hà Tùng Lâm	02/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003112	25/7310			
371	Nguyễn Thế Lâm	27/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003113	25/7311			
372	Đỗ Ngọc Linh	05/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003114	25/7312			
373	Nguyễn Thị Ngọc Loan	28/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003115	25/7313			
374	Trần Phương Loan	04/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003116	25/7314			
375	Lưu Khánh Ly	19/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003117	25/7315			
376	Phan Thị Mai	18/06/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003118	25/7316			
377	Hoàng Thị Lê Na	08/11/2004	Nữ	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003119	25/7317			
378	Trần Thị Ánh Ngọc	28/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003120	25/7318			
379	Phạm Thị Khánh Nhật	13/05/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003121	25/7319			
380	Nguyễn Thị Hồng Nhung	28/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003122	25/7320			
381	Trần Thị Nhung	06/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003123	25/7321			
382	Nguyễn Văn Phú	06/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003124	25/7322			
383	Phạm Thu Phương	21/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003125	25/7323			
384	Lê Thị Quỳnh	17/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003126	25/7324			
385	Nguyễn Như Quỳnh	11/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003127	25/7325			
386	Nguyễn Thị Thắm	28/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Xuất sắc	A0003128	25/7326			
387	Lê Thị Phương Thảo	03/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003129	25/7327			
388	Nguyễn Diệu Thảo	24/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003130	25/7328			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
389	Nguyễn Thị Thảo	19/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003131	25/7329			
390	Trịnh Thị Thu	21/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003132	25/7330			
391	Vương Thị Hoài Thương	21/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003133	25/7331			
392	Trần Đức Tiếp	15/11/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Yên Bái	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003134	25/7332			
393	Đào Đức Trường	02/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003135	25/7333			
394	Đỗ Hoàng Trường	08/06/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003136	25/7334			
395	Vũ Thị Cẩm Tú	25/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003137	25/7335			
396	Chu Thị Uyên	30/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003138	25/7336			
397	Nguyễn Khánh Vân	16/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003139	25/7337			
398	Lưu Minh Vũ	19/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Giỏi	A0003140	25/7338			
399	Đương Quốc An	15/03/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003141	25/7339			
400	Cao Thị Vân Anh	04/09/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003142	25/7340			
401	Trịnh Thị Lan Anh	14/05/1999	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003143	25/7341			
402	Nguyễn Thị Ánh	11/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003144	25/7342			
403	Khuất Đức Doanh	06/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003145	25/7343			
404	Phùng Thị Giang	23/07/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003146	25/7344			
405	Đoàn Thị Hằng	19/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003147	25/7345			
406	Đỗ Thị Thu Hiền	02/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003148	25/7346			
407	Vũ Cao Xuân Hoàng	21/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003149	25/7347			
408	Trần Thị Nhị Hường	17/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003150	25/7348			
409	Nguyễn Thị Thu Huyền	24/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003151	25/7349			
410	Nguyễn Ngọc Lan	10/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003152	25/7350			
411	Nguyễn Thị Mai Lan	14/10/2003	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003153	25/7351			
412	Nguyễn Thị Kiều Linh	26/07/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003154	25/7352			
413	Bùi Lâm Minh	20/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Kiên Giang	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003155	25/7353			
414	Hoàng Thị Trà My	12/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003156	25/7354			
415	Trương Thúy Nga	18/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003157	25/7355			
416	Phùng Thị Minh Nguyệt	22/10/2003	Nữ	Dao	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003158	25/7356			
417	Nguyễn Thị Nhung	18/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003159	25/7357			
418	Nguyễn Hải Phú	21/01/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003160	25/7358			
419	Hà Thị Bích Phương	17/02/2004	Nữ	Thái	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003161	25/7359			
420	Nguyễn Thị Minh Phương	01/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003162	25/7360			
421	Nguyễn Việt Phương	29/07/2000	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003163	25/7361			
422	Vũ Cao Sơn	13/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003164	25/7362			
423	Lê Văn Tân	28/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003165	25/7363			
424	Đỗ Tiến Thành	24/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003166	25/7364			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
425	Nguyễn Minh Thu	12/11/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003167	25/7365			
426	Lê Anh Thư	21/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003168	25/7366			
427	Trương Thế Tiền	12/01/1996	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003169	25/7367			
428	Trần Thị Trâm	09/02/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003170	25/7368			
429	Phạm Như Huyền Trang	18/02/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003171	25/7369			
430	Lê Hải Triều	24/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003172	25/7370			
431	Trần Quang Tuấn	06/05/2004	Nam	Cao Lan	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003173	25/7371			
432	Nguyễn Sơn Tùng	23/10/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003174	25/7372			
433	Ngô Quỳnh Anh	28/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003175	25/7373			
434	Nguyễn Duy Anh	13/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị khách sạn	2025	Khá	A0003176	25/7374			
435	Nguyễn Thị Phương Anh	14/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003177	25/7375			
436	Phạm Thị Minh Anh	29/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003178	25/7376			
437	Đinh Thị Chúc	05/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003179	25/7377			
438	Nguyễn Hoàng Dũng	02/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003180	25/7378			
439	Tổng Văn Giáp	27/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003181	25/7379			
440	Lê Thị Thu Hà	18/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003182	25/7380			
441	Phạm Thanh Hà	06/03/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003183	25/7381			
442	Phạm Thị Thu Hà	28/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003184	25/7382			
443	Lê Thị Thanh Hải	18/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003185	25/7383			
444	Phạm Bích Hằng	29/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003186	25/7384			
445	Lê Thị Thanh Hoa	22/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003187	25/7385			
446	Nguyễn Thị Huyền	01/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003188	25/7386			
447	Phạm Thị Khánh Huyền	21/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003189	25/7387			
448	Phạm Thị Mỹ Linh	10/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003190	25/7388			
449	Nguyễn Thị Thanh Loan	02/06/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003191	25/7389			
450	Nguyễn Hoàng Luận	13/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003192	25/7390			
451	Nguyễn Thị Ngọc Mai	19/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003193	25/7391			
452	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	17/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003194	25/7392			
453	Nguyễn Thị Yến Nhi	03/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003195	25/7393			
454	Phạm Thị Kiều Oanh	01/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003196	25/7394			
455	Cao Thị Lê Quỳên	13/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003197	25/7395			
456	Đào Thu Thảo	04/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003198	25/7396			
457	Đặng Thị Thư	13/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003199	25/7397			
458	Đinh Thị Trang	02/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị khách sạn	2025	Giỏi	A0003200	25/7398			
459	Tạ Thanh Vân	19/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị khách sạn	2025	Xuất sắc	A0003201	25/7399			
460	Lưu Thế Anh	05/08/2003	Nam	Sán Dìu	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003202	25/7400			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
461	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	08/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003203	25/7401			
462	Đặng Phương Ánh	07/12/2004	Nữ	Dao	Việt Nam	Yên Bái	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003204	25/7402			
463	Vũ Thị Ngọc Ánh	03/03/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003205	25/7403			
464	Lê Thị Hồng Diệp	06/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003206	25/7404			
465	Lê Thùy Dương	24/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003207	25/7405			
466	Đỗ Thùy Duyên	02/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003208	25/7406			
467	Nguyễn Văn Giáp	22/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003209	25/7407			
468	Trần Văn Hà	19/01/2000	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003210	25/7408			
469	Nguyễn Khắc Hải	19/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003211	25/7409			
470	Nguyễn Thị Thanh Hằng	11/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003212	25/7410			
471	Nguyễn Thị Thu Hằng	30/10/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quảng Ninh	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003213	25/7411			
472	Trần Thị Thuý Hằng	15/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003214	25/7412			
473	Dương Hồng Hạnh	21/09/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003215	25/7413			
474	Nguyễn Ngọc Hoài	19/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003216	25/7414			
475	Nguyễn Đức Hưởng	26/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003217	25/7415			
476	Lê Thị Huyền	13/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003218	25/7416			
477	Bùi Ngọc Lan	13/07/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003219	25/7417			
478	Nguyễn Thị Thùy Linh	11/04/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003220	25/7418			
479	Hoàng Đức Lưu	09/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003221	25/7419			
480	Ngô Khánh Ly	02/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003222	25/7420			
481	Nguyễn Hùng Mạnh	09/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003223	25/7421			
482	Bùi Thị Thu Ngân	05/09/2003	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003224	25/7422			
483	Lê Thị Ngọc	14/10/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003225	25/7423			
484	Nguyễn Huy Ngọc	23/05/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003226	25/7424			
485	Phạm Hồng Quyên	24/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003227	25/7425			
486	Hoàng Thanh Thảo	14/01/2004	Nữ	Tày	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003228	25/7426			
487	Nguyễn Quang Thiện	14/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003229	25/7427			
488	Bùi Thị Huyền Trang	31/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	TP Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003230	25/7428			
489	Đỗ Thị Thu Trang	08/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003231	25/7429			
490	Nguyễn Thị Thuý Trang	10/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003232	25/7430			
491	Tạ Thị Kiều Trang	05/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003233	25/7431			
492	Nguyễn Thị Ngọc Anh	06/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003234	25/7432			
493	Nguyễn Thị Phương Anh	16/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003235	25/7433			
494	Nguyễn Thị Vân Anh	03/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003236	25/7434			
495	Nguyễn Thị Hồng Bích	30/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003237	25/7435			
496	Bùi Đức Chung	10/11/2003	Nam	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003238	25/7436			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
497	Đỗ Thị Dung	01/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003239	25/7437			
498	Lê Thị Vân Dung	19/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003240	25/7438			
499	Vũ Phạm Thuỳ Dương	27/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003241	25/7439			
500	Tạ Thị Giang	16/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003242	25/7440			
501	Trần Thu Hà	03/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003243	25/7441			
502	Lê Thị Lan Hương	28/09/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003244	25/7442			
503	Nguyễn Thị Minh Huyền	02/09/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003245	25/7443			
504	Phùng Thị Thanh Huyền	27/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003246	25/7444			
505	Lê Thị Liên	10/09/2002	Nữ	Mường	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003247	25/7445			
506	Lê Khánh Linh	11/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003248	25/7446			
507	Nguyễn Thị Phương Linh	05/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003249	25/7447			
508	Nguyễn Thị Cẩm Ly	27/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003250	25/7448			
509	Đỗ Bảo Minh	20/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003251	25/7449			
510	Đoàn Thị Thanh Nga	28/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003252	25/7450			
511	Lê Thị Thuý Nga	18/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003253	25/7451			
512	Lê Thị Thúy Nga	10/10/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003254	25/7452			
513	Ngô Thị Hồng Ngọc	20/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003255	25/7453			
514	Lê Thị Nguyệt	28/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003256	25/7454			
515	Mai Thị Như Quỳnh	15/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003257	25/7455			
516	Nguyễn Đình Thắng	12/02/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003258	25/7456			
517	Nguyễn Thế Thao	21/01/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003259	25/7457			
518	Nguyễn Thu Thảo	03/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003260	25/7458			
519	Trần Thị Thúy	27/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Đăklắk	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003261	25/7459			
520	Phạm Quang Toàn	07/12/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003262	25/7460			
521	Nguyễn Thị Thanh Trang	31/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003263	25/7461			
522	Phạm Đan Trường	18/03/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003264	25/7462			
523	Ngô Văn Tú	16/03/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003265	25/7463			
524	Nguyễn Lê Yến Vy	11/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bình Phước	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003266	25/7464			
525	Nguyễn Thị Yến	21/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003267	25/7465			
526	Nguyễn Bảo Anh	26/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003268	25/7466			
527	Lê Thị Dung	25/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003269	25/7467			
528	Ngô Hoàng Dũng	10/11/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003270	25/7468			
529	Nguyễn Trọng Duy	23/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003271	25/7469			
530	Nguyễn Thị Giang	09/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003272	25/7470			
531	Phạm Thị Hương Giang	18/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003273	25/7471			
532	Lê Thu Hà	28/07/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003274	25/7472			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
533	Lê Thị Hải	09/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003275	25/7473			
534	Lã Thị Thu Hiền	13/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003276	25/7474			
535	Nguyễn Thị Hồng Hoa	25/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003277	25/7475			
536	Phạm Thị Huân	27/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003278	25/7476			
537	Nguyễn Mai Hương	14/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003279	25/7477			
538	Cao Xuân Huy	22/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003280	25/7478			
539	Lê Quang Huy	28/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003281	25/7479			
540	Đào Thị Thanh Huyền	18/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003282	25/7480			
541	Nguyễn Khánh Huyền	29/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003283	25/7481			
542	Nguyễn Thị Thu Huyền	03/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003284	25/7482			
543	Nguyễn Ngọc Lan	02/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003285	25/7483			
544	Nguyễn Khánh Linh	19/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003286	25/7484			
545	Nguyễn Thị Thùy Linh	07/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003287	25/7485			
546	Trịnh Thị Thuỳ Linh	02/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003288	25/7486			
547	Tạ Thanh Loan	04/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003289	25/7487			
548	Hoàng Đình Lộc	12/08/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003290	25/7488			
549	Hà Bảo Long	23/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003291	25/7489			
550	Nguyễn Thị Diệu Ly	26/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003292	25/7490			
551	Lại Duy Mạnh	08/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003293	25/7491			
552	Nguyễn Khắc Nam	01/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Trung bình	A0003294	25/7492			
553	Trần Thị Thuý Nga	03/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003295	25/7493			
554	Nguyễn Thị Ngát	28/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003296	25/7494			
555	Nguyễn Thị Ngoan	23/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003297	25/7495			
556	Nguyễn Thị Ngọc	13/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003298	25/7496			
557	Hứa Thị Nhung	14/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003299	25/7497			
558	Đinh Quốc Phong	28/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003300	25/7498			
559	Cao Văn Phúc	17/11/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003301	25/7499			
560	Trần Thị Thu Phương	07/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003302	25/7500			
561	Vũ Nguyễn Thanh Phương	04/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003303	25/7501			
562	Nguyễn Thị Bích Phượng	11/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003304	25/7502			
563	Lưu Thị Thắm	29/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003305	25/7503			
564	Bùi Thị Thanh	18/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003306	25/7504			
565	Nguyễn Thị Thu Thảo	22/04/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003307	25/7505			
566	Đào Duy Thuận	30/06/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Tuyên Quang	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003308	25/7506			
567	Trần Thị Thanh Thủy	06/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003309	25/7507			
568	Phạm Quang Tiến	29/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003310	25/7508			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
569	Đỗ Hải Trang	02/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003311	25/7509			
570	Vũ Thuỳ Trang	18/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003312	25/7510			
571	Vương Thị Huyền Trang	04/10/2004	Nữ	Nùng	Việt Nam	Lào Cai	Quản trị kinh doanh	2025	Xuất sắc	A0003313	25/7511			
572	Nguyễn Quang Trung	07/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003314	25/7512			
573	Trần Đình Tuyền	08/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Khá	A0003315	25/7513			
574	Đỗ Tú Vân	01/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003316	25/7514			
575	Vương Thị Thu Yến	06/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	2025	Giỏi	A0003317	25/7515			
576	Bùi Bá Việt Anh	03/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003318	25/7516			
577	Đào Phương Anh	02/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003319	25/7517			
578	Nguyễn Thị Vân Anh	08/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003320	25/7518			
579	Trần Xuân Đức	20/07/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003321	25/7519			
580	Hoàng Thị Kim Dung	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003322	25/7520			
581	Vũ Đức Hải	02/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003323	25/7521			
582	Đoàn Văn Hiếu	16/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003324	25/7522			
583	Bùi Công Huân	13/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003325	25/7523			
584	Chữ Đức Huy	24/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003326	25/7524			
585	Đặng Xuân Huy	09/08/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003327	25/7525			
586	Nguyễn Thế Lực	26/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003328	25/7526			
587	Lê Quang Minh	17/04/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003329	25/7527			
588	Nguyễn Thị Ngọc	05/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003330	25/7528			
589	Bùi Thị Phương	12/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003331	25/7529			
590	Trần Thị Mai Phương	25/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003332	25/7530			
591	Vũ Ngọc Quỳnh	02/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003333	25/7531			
592	Bùi Đoàn Minh Thu	05/11/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Hoà Bình	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003334	25/7532			
593	Nguyễn Thị Thủy	19/09/2004	Nữ	Mường	Việt Nam	Sơn La	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003335	25/7533			
594	Vũ Thị Thanh Trà	07/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003336	25/7534			
595	Nguyễn Thị Trang	18/03/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003337	25/7535			
596	Lý Tú Uyên	09/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003338	25/7536			
597	Nguyễn Thị Vân	07/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Nguyên	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003339	25/7537			
598	Lê Công Vinh	07/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Giỏi	A0003340	25/7538			
599	Ngô Thị Yến	03/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	2025	Xuất sắc	A0003341	25/7539			
600	Trần Thị Vân Anh	03/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003342	25/7540			
601	Phạm Thị Bích	09/08/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003343	25/7541			
602	Nguyễn Quế Bình	08/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003344	25/7542			
603	Đào Thị Cúc	06/12/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003345	25/7543			
604	Nguyễn Mậu Đại	09/01/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003346	25/7544			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
605	Phạm Tiến Đạt	24/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003347	25/7545			
606	Nguyễn Thị Duyên	07/08/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003348	25/7546			
607	Nguyễn Thị Hằng	05/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003349	25/7547			
608	Vũ Thị Hạnh	15/11/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003350	25/7548			
609	Ngọ Thị Bích Hiền	17/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003351	25/7549			
610	Nguyễn Thị Hiền	16/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003352	25/7550			
611	Đỗ Thị Hương	23/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003353	25/7551			
612	Trần Thị Thu Hương	11/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003354	25/7552			
613	Lê Văn Huy	01/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Gia Lai	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003355	25/7553			
614	Hoàng Thị Thu Huyền	02/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003356	25/7554			
615	Đặng Quốc Khánh	10/06/2000	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003357	25/7555			
616	Nguyễn Thị Thùy Linh	24/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003358	25/7556			
617	Nguyễn Thuỳ Linh	06/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003359	25/7557			
618	Lê Thị Mai	15/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003360	25/7558			
619	Phạm Thị Ngọc Mai	23/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003361	25/7559			
620	Lê Thuý Nga	25/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003362	25/7560			
621	Bùi Bích Nguyệt	09/04/1999	Nữ	Mường	Việt Nam	Hòa Bình	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003363	25/7561			
622	Nguyễn Thị Phương	14/11/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003364	25/7562			
623	Trần Thị Diễm Quỳnh	30/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003365	25/7563			
624	Nguyễn Mạnh Thắng	13/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003366	25/7564			
625	Nguyễn Quyết Thắng	11/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003367	25/7565			
626	Nguyễn Thị Thanh	18/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003368	25/7566			
627	Nguyễn Trịnh Vân	21/06/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003369	25/7567			
628	Chu Thị Ngọc Ánh	03/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003370	25/7568			
629	Nguyễn Thị Bình	16/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003371	25/7569			
630	Đặng Xuân Tiến Đạt	09/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003372	25/7570			
631	Ngô Đình Doanh	09/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003373	25/7571			
632	Phạm Thị Kim Dung	01/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003374	25/7572			
633	Nguyễn Thị Dương	24/09/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003375	25/7573			
634	Dương Thị Hằng	09/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003376	25/7574			
635	Nguyễn Thị Hiền	18/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003377	25/7575			
636	Đỗ Tiến Hoàng	30/07/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Yên Bái	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003378	25/7576			
637	Lý Thanh Khoa	15/01/2004	Nam	Tày	Việt Nam	Cao Bằng	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003379	25/7577			
638	Bùi Thị Lan	24/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003380	25/7578			
639	Nguyễn Thị Lan Linh	04/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hưng Yên	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003381	25/7579			
640	Phạm Thị Mai Linh	10/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003382	25/7580			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
641	Nguyễn Thị Lữ	17/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003383	25/7581			
642	Đoàn Thị Thúy Ngân	11/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003384	25/7582			
643	Nguyễn Thị Ngọc	05/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003385	25/7583			
644	Tạ Thị Hồng Nhung	09/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003386	25/7584			
645	Nguyễn Thị Chân Nữ	14/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003387	25/7585			
646	Lê Thị Quỳnh	05/12/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003388	25/7586			
647	La Thị Thành	23/11/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003389	25/7587			
648	Phạm Thị Phương Thảo	01/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003390	25/7588			
649	Phùng Thị Thảo	10/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003391	25/7589			
650	Nguyễn Thị Thu	16/09/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003392	25/7590			
651	Nguyễn Thị Thương	02/12/2000	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003393	25/7591			
652	Chu Văn Tiến	29/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003394	25/7592			
653	Đỗ Lê Uyên Trinh	17/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003395	25/7593			
654	Nguyễn Quốc Trọng	09/09/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Lai Châu	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003396	25/7594			
655	Đặng Thị Hồng Vĩ	20/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003397	25/7595			
656	Lã Thị Lan Anh	22/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003398	25/7596			
657	Trần Tuấn Anh	20/08/1998	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003399	25/7597			
658	Nguyễn Thị Kim Chi	22/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003400	25/7598			
659	Tổng Hải Đăng	03/02/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003401	25/7599			
660	Lê Tiến Đạt	12/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hung Yên	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003402	25/7600			
661	Cáp Thị Thùy Dương	04/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003403	25/7601			
662	Đặng Đại Dương	14/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003404	25/7602			
663	Nguyễn Bạch Dương	13/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003405	25/7603			
664	Ngô Thị Duyên	18/02/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003406	25/7604			
665	Phạm Thị Ến	31/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003407	25/7605			
666	Nguyễn Thị Giang	01/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003408	25/7606			
667	Nguyễn Thị Thu Hà	23/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003409	25/7607			
668	Lò Thanh Hải	23/03/2004	Nam	Thái	Việt Nam	Sơn La	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003410	25/7608			
669	Vũ Thị Mỹ Hạnh	11/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003411	25/7609			
670	Hoàng Trung Hiếu	10/08/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003412	25/7610			
671	Nguyễn Trung Hiếu	02/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003413	25/7611			
672	Lương Thị Hoà	17/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003414	25/7612			
673	Phạm Văn Hoàng	18/08/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003415	25/7613			
674	Lê Thị Hồng	18/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hoá	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003416	25/7614			
675	Lê Thị Hồng	24/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003417	25/7615			
676	Lê Đình Hùng	04/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003418	25/7616			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
677	Thân Thị Hường	18/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003419	25/7617			
678	Nguyễn Quang Huy	05/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003420	25/7618			
679	Ngô Thị Thu Huyền	25/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003421	25/7619			
680	Tạ Thị Thanh Huyền	30/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003422	25/7620			
681	Nguyễn Văn Khỏe	28/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003423	25/7621			
682	Mai Khánh Linh	05/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003424	25/7622			
683	Nguyễn Thị Thùy Linh	26/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003425	25/7623			
684	Phạm Thị Phương Linh	14/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003426	25/7624			
685	Nguyễn Thị Phương Ly	09/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003427	25/7625			
686	Ngô Thị Mai	14/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003428	25/7626			
687	Nguyễn Thành Minh	30/10/1995	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003429	25/7627			
688	Nguyễn Thoại Mỹ	19/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003430	25/7628			
689	Nguyễn Hữu Nam	10/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003431	25/7629			
690	Vũ Hoài Nam	10/09/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003432	25/7630			
691	Nguyễn Thị Thuý Nga	22/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003433	25/7631			
692	Phạm Thị Ngà	09/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003434	25/7632			
693	Trần Thủy Ngân	25/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003435	25/7633			
694	Trần Thu Ngọc	08/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003436	25/7634			
695	Nguyễn Thị Thanh Nhân	08/09/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003437	25/7635			
696	Đỗ Băng Nhạn	08/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003438	25/7636			
697	Nguyễn Đình Nhất	29/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003439	25/7637			
698	Đào Thị Hồng Nhung	12/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003440	25/7638			
699	Nguyễn Thị Nhung	09/04/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003441	25/7639			
700	Kiều Kim Oanh	15/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003442	25/7640			
701	Dương Thị Thu Phương	09/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003443	25/7641			
702	Nghiêm Thị Mai Phương	11/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003444	25/7642			
703	Nguyễn Thị Quý	11/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003445	25/7643			
704	Nguyễn Thị Quyên	11/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003446	25/7644			
705	Đoàn Hương Quỳnh	20/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003447	25/7645			
706	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	12/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003448	25/7646			
707	Tạ Thị Như Quỳnh	01/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003449	25/7647			
708	Vũ Thị Diễm Quỳnh	09/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003450	25/7648			
709	Trần Ngọc Sơn	14/04/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003451	25/7649			
710	Nguyễn Đức Thắng	17/12/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003452	25/7650			
711	Đào Duy Thanh	26/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nam	Thương mại điện tử	2025	Trung bình	A0003453	25/7651			
712	Nguyễn Trường Thành	28/02/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003454	25/7652			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
713	Đỗ Thị Phương Thảo	15/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003455	25/7653			
714	Trần Minh Thiện	26/01/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003456	25/7654			
715	Trần Thị Thiết	18/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tĩnh	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003457	25/7655			
716	Đoàn Thị Minh Thương	09/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thái Bình	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003458	25/7656			
717	Trần Thị Thanh Thủy	12/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003459	25/7657			
718	Vũ Đức Thụy	21/06/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Giỏi	A0003460	25/7658			
719	Nguyễn Thị Thu Trang	17/05/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003461	25/7659			
720	Nguyễn Thị Thùy Trang	28/01/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003462	25/7660			
721	Phùng Thuỳ Trang	13/08/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003463	25/7661			
722	Nguyễn Thanh Tùng	16/11/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003464	25/7662			
723	Phùng Thị Thảo Vân	20/08/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Giang	Thương mại điện tử	2025	Khá	A0003465	25/7663			
724	Phùng Hải Yến	19/10/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Thương mại điện tử	2025	Xuất sắc	A0003466	25/7664			
725	Đỗ Văn An	28/11/2000	Nam	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Tiếng Anh	2025	Trung bình	A0003467	25/7665			
726	Nguyễn Ngọc Anh	28/12/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003468	25/7666			
727	Đỗ Ngọc Ánh	26/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Tiếng Anh	2025	Xuất sắc	A0003469	25/7667			
728	Hà Thị Ngọc Châu	20/11/2004	Nữ	Thái	Việt Nam	Hòa Bình	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003470	25/7668			
729	Phạm Thị Hiền	16/05/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003471	25/7669			
730	Lê Trung Hiếu	23/10/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003472	25/7670			
731	Nguyễn Thị Hoài	30/06/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Tiếng Anh	2025	Xuất sắc	A0003473	25/7671			
732	Mai Thị Huệ	05/02/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Tây	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003474	25/7672			
733	Hà Thu Huyền	30/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003475	25/7673			
734	Nguyễn Trọng Kế	12/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003476	25/7674			
735	Nguyễn Thị Trà My	09/01/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003477	25/7675			
736	Lê Tuyết Nhung	08/07/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Vĩnh Phúc	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003478	25/7676			
737	Ninh Thị Oanh	11/08/2003	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ninh Bình	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003479	25/7677			
738	Bùi Hồng Quyên	12/04/2001	Nữ	Kinh	Việt Nam	Thanh Hóa	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003480	25/7678			
739	Nguyễn Tiến Thạch	16/03/2004	Nam	Kinh	Việt Nam	Nam Định	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003481	25/7679			
740	Vũ Thị Mai Thi	30/05/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Sơn La	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003482	25/7680			
741	Điền Thị Thu	15/07/2003	Nữ	Thái	Việt Nam	Lai Châu	Tiếng Anh	2025	Giỏi	A0003483	25/7681			
742	Lê Thị Toàn	10/12/2002	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Tiếng Anh	2025	Xuất sắc	A0003484	25/7682			
743	Khà Thị Huyền Trang	28/10/2003	Nữ	Thái	Việt Nam	Hòa Bình	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003485	25/7683			
744	Phạm Thị Thùy Trang	12/03/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Khánh Hòa	Tiếng Anh	2025	Xuất sắc	A0003486	25/7684			
745	Nguyễn Thị Hà Vi	01/11/2004	Nữ	Kinh	Việt Nam	Hải Phòng	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003487	25/7685			
746	Giàng A Vúr	13/03/2001	Nam	Hmông	Việt Nam	Yên Bái	Tiếng Anh	2025	Trung bình	A0003488	25/7686			
747	Nguyễn Quốc Vương	28/09/2001	Nam	Kinh	Việt Nam	Nghệ An	Tiếng Anh	2025	Khá	A0003489	25/7687			
748	Tạ Đăng Bình	02/05/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003490	25/7688			

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Quê quán	Ngành	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ cấp bằng	Ngày nhận bằng	Người nhận bằng ký	Ghi Chú
749	Đỗ Ngọc Hiền	26/06/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Phú Thọ	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003491	25/7689			
750	Đỗ Việt Hùng	18/01/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Bắc Ninh	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003492	25/7690			
751	Nguyễn Văn Phúc	05/12/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003493	25/7691			
752	Nguyễn Văn Trung	13/06/2002	Nam	Kinh	Việt Nam	Hải Dương	Kỹ thuật chế biến món ăn	2025	Khá	A0003494	25/7692			
753	Nguyễn Quang Minh	29/01/2003	Nam	Kinh	Việt Nam	Hà Nội	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2025	Khá	A0003495	25/7693			

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trịnh Thị Thu Hà